TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 265/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Nhơn, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Bùi Phương Kiều D, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu vực Long Quang, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn M, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu vực Long Quang, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Phương Kiều D và anh Nguyễn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị D, anh M xác định vợ chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Bùi Trọng Khang, sinh ngày 03/8/2017 đang sống với chị D. Chị D, anh M thống nhất giao cháu Khang cho chị D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị D, anh M không yêu cầu về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung:

2.2.1. Chị Bùi Phương Kiều D, anh Nguyễn M thống nhất phân chia tài sản chung của vợ chồng như sau:

- Chị D được nhận 01 xe máy hiệu SH biển kiểm soát 77F1-64720 đứng tên Bùi Phương Kiều D có giá hiện tại là 59.200.000 đồng. Chị D đang quản lý tài sản này.

- Anh M được nhận 01 điều hòa hiệu LQ có giá hiện tại là 3.600.000 đồng; 01 máy nước nóng có giá hiện tại là 2.700.000 đồng; 01 tủ lạnh hiệu Aqua có giá hiện tại là 1.100.000 đồng; 01 máy giặt hiệu Panasonic có giá hiện tại là 1.860.000 đồng; 01 máy lọc nước hiệu Karofi có giá hiện tại là 2.400.000 đồng; 01 tivi hiệu Sony có giá hiện tại là 2.800.000 đồng. Anh M đang quản lý tài sản này.

3.2. Chị D phải giao lại giá trị chênh lệch cho anh M là 22.370.000 (hai mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn) đồng, ấn định thời hạn giao tiền là ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Trường hợp chị D chậm thực hiện nghĩa vụ giao tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

- Chị Bùi Phương Kiều D tự chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 920.000đ tổng cộng là 1.070.000 (một triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng, được trừ vào 2.300.000đ tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005067 ngày 07/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, còn lại 1.230.000 (một triệu hai trăm ba mươi nghìn) đồng hoàn trả cho chị D.

- Anh Nguyễn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 920.000 (chín trăm hai mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TX. An Nhơn;*
- *Chi cục THA TX. An Nhơn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Quang